

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2017

**CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN
CHĂN NUÔI KHATOCO**



MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5 - 6
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017	7 - 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017	12 - 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017	14 - 30

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Thức ăn chăn nuôi Khatoco (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

Khái quát về Công ty

Công ty là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ công ty Nhà nước Công ty TNHH một thành viên Thức ăn chăn nuôi Khatoco theo Quyết định số 3411 ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4201582789, đăng ký lần đầu ngày 23 tháng 12 năm 2013 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã được Sở kế hoạch và đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh lần thứ nhất ngày 08 tháng 03 năm 2016 về việc Chuyển đổi loại hình doanh nghiệp từ Công ty TNHH một thành viên sang Công ty Cổ phần.

Trụ sở chính

- Địa chỉ : Thôn Nhĩ Sự, xã Ninh Thân, Thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam
- Điện thoại : 058.3613888
- Fax : 058.3613932

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là:

- Trồng cây hàng năm khác
- Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp
- Chăn nuôi trâu, bò
- Chăn nuôi ngựa, lừa, la
- Chăn nuôi dê, cừu
- Chăn nuôi lợn
- Chăn nuôi gia cầm
- Khai thác lâm sản khác trừ gỗ
- Sản xuất giống thủy sản
- Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt
- Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản
- Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản (chính)
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ
- Bốc xếp hàng hóa
- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống
- Bán buôn thực phẩm
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật

CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHATOCO

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Hội đồng quản trị

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Trương Long Vân	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 05 tháng 3 năm 2016
Ông Lê Công Cường	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 05 tháng 3 năm 2016
Ông Đỗ Hoàng Phúc	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 05 tháng 3 năm 2016
Ông Trần Quang Hải	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 05 tháng 3 năm 2016

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Hà Quang Minh	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 05 tháng 3 năm 2016
Ông Hà Ngọc Anh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 05 tháng 3 năm 2016
Ông Trịnh Văn Giang	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 05 tháng 3 năm 2016
Ông Đoàn Văn Trường	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 05 tháng 3 năm 2016

Ban Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ngày miễn nhiệm
Ông Trần Quang Hải	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 11 tháng 3 năm 2016
Ông Trần Văn Linh	Phó Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 09 tháng 10 năm 2017
Bà Võ Thị Quỳnh	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 16 tháng 3 năm 2016

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Trương Long Vân - Chủ tịch Hội đồng quản trị (Bổ nhiệm ngày 05 tháng 3 năm 2016).

Ông Trương Long Vân đã ủy quyền cho Ông Trần Quang Hải – Giám đốc ký Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 theo Giấy ủy quyền ngày 16 tháng 3 năm 2016.

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHATOCO

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Giám đốc,



Trần Quang Hải
Giám đốc

Ngày 12 tháng 3 năm 2018.



**BAKER TILLY
A&C**

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.



Headquarters : 02 Trương Sơn St., Tân Bình Dist., Hồ Chí Minh City
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970
Branch in Hà Nội : 40 Giang Võ St., Đống Đa Dist., Hà Nội City
Branch in Nha Trang : 18 Trần Khánh Du St., Nha Trang City
Branch in Cần Thơ : 15-13 Võ Nguyên Giáp St., Cần Thơ City
www.a-c.com.vn

Số: 3.0036/18/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHATOCO**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Thức ăn chăn nuôi Khatoco (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 10 tháng 3 năm 2018, từ trang 07 đến trang 30, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thức ăn chăn nuôi Khatoco tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016, đã được công ty kiểm toán khác kiểm toán. Kiểm toán viên của công ty kiểm toán này đã đưa ra Báo cáo kiểm toán có dạng ý kiến ngoại trừ về Báo cáo tài chính đó tại ngày 10 tháng 3 năm 2017. Các ngoại trừ liên quan đến vấn đề Công ty đã hoàn thành việc cổ phần hóa và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần từ ngày 08/03/2016, nhưng Công ty xác định thời điểm chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần là từ ngày 16/03/2016 và lập báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 16/03/2016 đến ngày 31/12/2016.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Chi nhánh Nha Trang



Nguyễn Văn Kiên - Giám đốc

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0192-2018-008-1

Nguyễn Thị Kim Hồng - Kiểm toán viên

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1513-2018-008-1

Nha Trang, ngày 12 tháng 3 năm 2018.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHATOCO

Địa chỉ: Thôn Nhĩ Sự, xã Ninh Thân, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		68.980.225.252	59.646.006.263
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	40.275.256.317	27.258.869.665
1. Tiền	111		23.275.256.317	19.258.869.665
2. Các khoản tương đương tiền	112		17.000.000.000	8.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		5.625.602.750	4.953.312.951
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	4.867.222.422	4.949.166.276
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	431.500.000	-
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4a	84.675.942	4.146.675
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139	V.5	242.204.386	-
IV. Hàng tồn kho	140		22.779.148.088	27.018.776.090
1. Hàng tồn kho	141	V.6	22.779.148.088	27.018.776.090
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		300.218.097	415.047.557
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7a	300.218.097	415.047.557
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHATOCO

Địa chỉ: Thôn Nhĩ Sự, xã Ninh Thân, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		9.519.188.762	13.809.319.086
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		1.000.000	1.000.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.4b	1.000.000	1.000.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		8.760.183.330	12.379.241.449
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	8.760.183.330	12.379.241.449
- Nguyên giá	222		45.800.549.437	49.130.255.710
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(37.040.366.107)	(36.751.014.261)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	-	-
- Nguyên giá	228		109.468.845	109.468.845
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(109.468.845)	(109.468.845)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		758.005.432	1.429.077.637
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7b	758.005.432	1.429.077.637
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		78.499.414.014	73.455.325.349

CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHATOCO

Địa chỉ: Thôn Nhĩ Sự, xã Ninh Thân, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		26.479.954.521	23.938.196.512
I. Nợ ngắn hạn	310		26.479.954.521	23.938.196.512
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10a,b	17.380.843.095	13.789.895.419
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.11	259.999.981	458.255.943
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.12	349.443.715	242.507.916
4. Phải trả người lao động	314	V.13	1.956.549.185	1.866.795.470
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.14	81.000.000	4.241.017.864
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.15a,b	5.967.966.770	130.804.000
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.16	484.151.775	3.208.919.900
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHATOCO

Địa chỉ: Thôn Nhĩ Sự, xã Ninh Thân, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

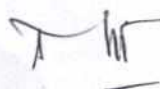
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		52.019.459.493	49.517.128.837
I. Vốn chủ sở hữu	410		52.019.459.493	49.517.128.837
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.17a,b	45.000.000.000	45.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		45.000.000.000	45.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		-	-
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.17a,b	7.019.459.493	4.517.128.837
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		4.065.416.837	-
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b	V.17a,b	2.954.042.656	4.517.128.837
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		78.499.414.014	73.455.325.349

Khánh Hòa, ngày 10 tháng 03 năm 2018


Lê Hoài Lê Thương
 Người lập


Võ Thị Quỳnh
 Kế toán trưởng


Trần Quang Hải
 Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHATOCO

Địa chỉ: Thôn Nhĩ Sự, xã Ninh Thân, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	328.920.826.200	226.047.140.293
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	36.751.649.923	16.404.122.941
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		292.169.176.277	209.643.017.352
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	267.591.956.718	187.760.878.351
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		24.577.219.559	21.882.139.001
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	365.266.702	349.916.525
7. Chi phí tài chính	22		-	-
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25	VI.5	16.013.726.695	12.582.548.202
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	5.709.681.012	4.622.152.993
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		3.219.078.554	5.027.354.331
11. Thu nhập khác	31	VI.7	218.205.180	26.217.549
12. Chi phí khác	32	VI.8	93.827.282	1.070.666
13. Lợi nhuận khác	40		124.377.898	25.146.883
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		3.343.456.452	5.052.501.214
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.12	389.413.796	535.372.377
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		2.954.042.656	4.517.128.837
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9a,b	656	903
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.9a,b	656	903

Khánh Hòa, ngày 10 tháng 03 năm 2018


Lê Hoài Lệ Thương
Người lập


Võ Thị Quỳnh
Kế toán trưởng




Trần Quang Hải
Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHATOCO

Địa chỉ: Thôn Nhĩ Sự, xã Ninh Thân, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		3.343.456.452	5.052.501.214
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.8	3.281.911.910	2.722.164.523
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.4; VI.7	(511.158.151)	(253.625.000)
- Chi phí lãi vay	06		-	-
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		6.114.210.211	7.521.040.737
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(638.883.857)	(450.722.631)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		4.239.628.002	(8.356.933.654)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		5.212.484.715	(19.807.611.606)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	V.7a,b	785.901.665	418.935.782
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.12	(335.372.377)	(611.921.855)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.16	(3.176.480.125)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		12.201.488.234	(21.287.213.227)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.8	(185.900.000)	(112.920.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	VI.7	718.181.818	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.5; VI.4	282.616.600	269.156.497
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		814.898.418	156.236.497

CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHATOCO

Địa chỉ: Thôn Nhĩ Sự, xã Ninh Thân, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

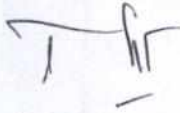
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		-	-
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	(6.539.000.848)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		-	(6.539.000.848)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		13.016.386.652	(27.669.977.578)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	27.258.869.665	54.928.847.243
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	40.275.256.317	27.258.869.665

Khánh Hòa, ngày 10 tháng 03 năm 2018


Lê Hoài Lê Thương
 Người lập


Võ Thị Quỳnh
 Kế toán trưởng


Trần Quang Hải
 Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHATOCO

Địa chỉ: Thôn Nhĩ Sự, xã Ninh Thân, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Thức ăn Chăn nuôi Khatoco (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất công nghiệp.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Đặc điểm hoạt động của Công ty trong năm có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính

Ngày 16 tháng 3 năm 2016, Công ty thực hiện cổ phần hóa từ Công ty TNHH Một thành viên Thức ăn Chăn nuôi Khatoco thành Công ty Cổ phần Thức ăn Chăn nuôi Khatoco theo Quyết định số 3411 ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa, nên doanh thu năm nay cao hơn so với năm trước.

Ngoài ra, trong năm Công ty thực hiện chính sách thu hút khách hàng, tăng tỷ lệ chiết khấu thương mại, lượng khách hàng tăng, các khoản chiết khấu thương mại tăng mạnh so với năm trước, nên lợi nhuận giảm.

6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước không so sánh được với số liệu của năm nay do, năm tài chính năm trước từ ngày 16 tháng 03 năm 2016 đến ngày 31 tháng 12 năm 2016 là năm tài chính đầu tiên Công ty hoạt động dưới hình thức của Công ty Cổ phần Thức ăn chăn nuôi Khatoco.

7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 128 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 145 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHATOCO

Địa chỉ: Thôn Nhĩ Sự, xã Ninh Thân, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

3. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn (bao gồm cả các loại tín phiếu, kỳ phiếu), trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi bên phát hành bắt buộc phải mua lại tại một thời điểm nhất định trong tương lai và các khoản cho vay nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHATOCO

Địa chỉ: Thôn Nhĩ Sự, xã Ninh Thân, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

5. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

6. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán.

Chi phí trả trước bao gồm:

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 3 năm.

Lợi thế kinh doanh

Lợi thế kinh doanh được ghi nhận theo số liệu Biên bản xác định giá trị doanh nghiệp tại thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2015 của Công ty Cổ phần Định giá và Dịch vụ Tài chính Việt Nam. Lợi thế kinh doanh được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 3 năm kể từ ngày 16 tháng 3 năm 2016.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHATOCO

Địa chỉ: Thôn Nhĩ Sự, xã Ninh Thân, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Chi phí thuê nhà

Chi phí thuê nhà trả trước được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê (1 năm).

Chi phí bảo hiểm

Chi phí bảo hiểm trả trước được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời hạn bảo hiểm trên hợp đồng (1 năm).

7. Tài sản thuê hoạt động

Thuê tài sản được phân loại là thuê hoạt động nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người cho thuê. Chi phí thuê hoạt động được phân ánh vào chi phí theo phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản, không phụ thuộc vào phương thức thanh toán tiền thuê.

8. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	5 – 15
Máy móc và thiết bị	5 – 6
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	5 – 6
Thiết bị, dụng cụ quản lý	5 – 6

9. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Công ty bao gồm:

CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHATOCO

Địa chỉ: Thôn Nhĩ Sự, xã Ninh Thân, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Chương trình phần mềm máy tính

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 3 năm.

10. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

11. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

12. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

13. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHATOCO

Địa chỉ: Thôn Nhĩ Sự, xã Ninh Thân, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn.

14. Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu bao gồm chiết khấu thương mại phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

Trường hợp sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đã tiêu thụ từ các năm trước, đến năm nay mới phát sinh chiết khấu thương mại thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu chiết khấu thương mại phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm nay.
- Nếu chiết khấu thương mại phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm sau.

15. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHATOCO

Địa chỉ: Thôn Nhĩ Sự, xã Ninh Thân, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

16. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

17. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHATOCO

Địa chỉ: Thôn Nhĩ Sự, xã Ninh Thân, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

18. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	438.952.283	134.203.199
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	22.836.304.034	19.124.666.466
Các khoản tương đương tiền	17.000.000.000	8.000.000.000
- Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 3 tháng	17.000.000.000	8.000.000.000
Cộng	40.275.256.317	27.258.869.665

2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải thu các khách hàng khác	4.867.222.422	4.949.166.276
Trung Tâm Giống Đà Điểu Khatoco Ninh Hòa- CN Tổng công ty Khánh Việt	2.073.458.700	2.322.049.800
Trung Tâm Giống Đà Điểu Khatoco Quảng Nam- CN Tổng công ty Khánh Việt	1.114.290.000	1.446.738.000
Các khách hàng khác	1.679.473.722	1.180.378.476
Cộng	4.867.222.422	4.949.166.276

3. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Trả trước cho người bán khác	431.500.000	-
Công ty TNHH Trường Thành Phú	400.000.000	-
Công ty TNHH Thương mại & Chuyển Giao	31.500.000	-
Công nghệ Việt Trung	31.500.000	-
Cộng	431.500.000	-

CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHATOCO

Địa chỉ: Thôn Nhĩ Sự, xã Ninh Thân, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**4. Phải thu ngắn hạn/dài hạn khác****4a. Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<i>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</i>	84.675.942	-	4.146.675	-
Tạm ứng	51.270.000	-	-	-
Lãi dự thu tiền gửi có kỳ hạn	33.405.942	-	-	-
Phải thu cơ quan bảo hiểm xã hội	-	-	4.146.675	-
Cộng	84.675.942	-	4.146.675	-

4b. Phải thu dài hạn khác

Là khoản tiền đặt cọc ký quỹ thẻ MCC taxi Mai Linh.

5. Tài sản thiếu chờ xử lý

	Số cuối năm	Số đầu năm
Hàng tồn kho	242.204.386	-
Cộng	242.204.386	-

6. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	18.800.227.382	-	22.841.375.091	-
Công cụ, dụng cụ	573.143.171	-	645.715.660	-
Thành phẩm	3.405.777.535	-	3.528.358.939	-
Hàng hóa	-	-	3.326.400	-
Cộng	22.779.148.088	-	27.018.776.090	-

7. Chi phí trả trước ngắn hạn/dài hạn**7a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí công cụ, dụng cụ	174.525.614	198.990.463
Chi phí thuê văn phòng, nhà xưởng	17.999.996	-
Chi phí bảo hiểm	107.212.488	178.738.834
Chi phí khác	479.999	37.318.260
Cộng	300.218.097	415.047.557

7b. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí công cụ, dụng cụ	10.883.595	63.648.060
Lợi thế kinh doanh do đánh giá lại	747.121.837	1.365.429.577
Cộng	758.005.432	1.429.077.637

CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHATOCO

Địa chỉ: Thôn Nhĩ Sự, xã Ninh Thân, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**8. Tài sản cố định hữu hình**

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	23.627.062.557	11.861.452.206	12.705.650.615	936.090.332	49.130.255.710
Mua trong năm	-	111.100.000	-	74.800.000	185.900.000
Thanh lý	-	-	(3.515.606.273)	-	(3.515.606.273)
Số cuối năm	23.627.062.557	11.972.552.206	9.190.044.342	1.010.890.332	45.800.549.437
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	116.981.592	-	1.629.000.000	45.181.818	1.791.163.410
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	16.964.641.184	9.441.866.833	9.570.363.019	774.143.225	36.751.014.261
Khấu hao trong năm	1.814.154.756	600.987.870	813.942.747	52.826.537	3.281.911.910
Thanh lý	-	-	(2.992.560.064)	-	(2.992.560.064)
Số cuối năm	18.778.795.940	10.042.854.703	7.391.745.702	826.969.762	37.040.366.107
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	6.662.421.373	2.419.585.373	3.135.287.596	161.947.107	12.379.241.449
Số cuối năm	4.848.266.617	1.929.697.503	1.798.298.640	183.920.570	8.760.183.330
<i>Trong đó:</i>					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

9. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình là chương trình phần mềm máy tính, chi tiết như sau:

	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
Nguyên giá			
Số đầu năm	109.468.845	109.468.845	-
Phát sinh trong năm	-	-	-
Số cuối năm	109.468.845	109.468.845	-

10. Phải trả người bán ngắn hạn**10a. Phải trả người bán ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả các bên liên quan	841.219.600	-
Công ty Cổ Phần Công Nghệ Sinh Học Tân Việt Đồng Tháp	841.219.600	-
Phải trả các nhà cung cấp khác	16.539.623.495	13.789.895.419
Công ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Nông Sản Khánh Hà	4.793.270.000	4.512.192.000
Công ty TNHH MTV Kim Oanh Oanh	3.274.040.600	-
Công ty TNHH TM XNK Khai Anh - Bình Thuận	-	1.852.478.400
Các nhà cung cấp khác	8.472.312.895	7.425.225.019
Cộng	17.380.843.095	13.789.895.419

CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHATOCO

Địa chỉ: Thôn Nhĩ Sự, xã Ninh Thân, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**10b. Nợ quá hạn chưa thanh toán**

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

11. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Trả trước cho người bán khác	259.999.981	458.255.943
Công ty cổ phần Khánh Tân	164.000.551	-
Đại lý Dương Thị Nga	48.554.998	27.178.920
Các khách hàng khác	47.444.432	431.077.023
Cộng	259.999.981	458.255.943

12. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa	218.182	74.395.637	(47.577.455)	27.036.364
Thuế thu nhập doanh nghiệp	185.372.377	389.413.796	(335.372.377)	239.413.796
Thuế thu nhập cá nhân	56.917.357	270.567.940	(244.491.742)	82.993.555
Thuế môn bài	-	4.000.000	(4.000.000)	-
Cộng	242.507.916	738.377.373	(631.441.574)	349.443.715

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Hoạt động sản xuất thức ăn gia súc	Không chịu thuế
- Hoạt động khác	10%

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Căn cứ theo công văn số 1226/CT-TTHT ngày 18/3/2015, công văn 6580/CT-TTHT ngày 01/12/2014 và công văn 954/CT-TTHT ngày 15/3/2013 của Cục thuế Tỉnh Khánh Hòa, Công ty nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho thu nhập từ hoạt động sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản với thuế suất 20%, được miễn thuế trong 3 năm kể từ khi có thu nhập từ dự án và giảm 50% số thuế phải nộp trong 5 năm tiếp theo. Năm 2017 là năm cuối cùng Công ty được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp.

Thu nhập từ các hoạt động khác phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	3.343.456.452	5.052.501.214
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	-	-
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	-
Thu nhập chịu thuế	3.343.456.452	5.052.501.214

CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHATOCO

Địa chỉ: Thôn Nhĩ Sự, xã Ninh Thân, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Năm nay	Năm trước
Thu nhập tính thuế	3.343.456.452	5.052.501.214
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông	668.691.290	1.010.500.243
Thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn, giảm	(279.277.494)	(475.127.866)
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	389.413.796	535.372.377

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế.

Tiền thuê đất

Công ty phải nộp tiền thuê đất cho diện tích 40.040 m² đất đang sử dụng tại địa chỉ Thôn Nhĩ sự - xã Ninh Thân - Huyện Ninh Hòa - Tỉnh Khánh Hòa với giá thuê đất là 619/m²/năm căn cứ theo hợp đồng thuê đất số 42/2016/HĐ-TĐ ngày 19 tháng 4 năm 2016 giữa Ủy ban Nhân dân Tỉnh Khánh Hòa và Công ty. Giá thuê đất ổn định 05 năm kể từ ngày 01/12/2006, hết kỳ hạn sẽ điều chỉnh tiếp. Tiền thuê đất thanh toán hàng năm. Thời hạn thuê đất đến hết ngày 01/12/2036.

Công ty được miễn tiền thuê đất từ ngày 01/12/2006 đến hết ngày 30/11/2017 theo Quyết định số 642/QĐ-CT ngày 27/5/2009 của Cục thuế Tỉnh Khánh Hòa, do dự án thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

13. Phải trả người lao động

Là lương tháng 12, 13 phải trả cho người lao động.

14. Chi phí phải trả ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả tổ chức và cá nhân khác	81.000.000	4.241.017.864
Chiết khấu thương mại	-	4.241.017.864
Chi phí tạm tính thiệt hại sau bão	81.000.000	-
Cộng	81.000.000	4.241.017.864

15. Phải trả ngắn hạn khác**15a. Phải trả ngắn hạn khác**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả các tổ chức và cá nhân khác	5.967.966.770	130.804.000
Kinh phí công đoàn	27.555.980	26.206.000
Tiền ứng trước bảo hiểm tài sản	650.000.000	-
Chiết khấu thương mại phải trả khách hàng	4.992.348.790	-
Tiền thưởng phải trả nhân viên	298.062.000	104.598.000
Cộng	5.967.966.770	130.804.000

15b. Nợ quá hạn chưa thanh toán

Công ty không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHATOCO

Địa chỉ: Thôn Nhĩ Sự, xã Ninh Thân, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**16. Quỹ khen thưởng, phúc lợi**

	Số đầu năm	Tăng do trích lập từ lợi nhuận	Chi quỹ trong năm	Số cuối năm
Quỹ khen thưởng	1.355.379.125	-	(1.355.379.125)	-
Quỹ phúc lợi	1.853.540.775	225.856.000	(1.796.101.000)	283.295.775
Quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành	-	225.856.000	(25.000.000)	200.856.000
Cộng	3.208.919.900	451.712.000	(3.176.480.125)	484.151.775

17. Vốn chủ sở hữu**17a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn góp của chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số đầu năm trước	45.000.000.000	-	45.000.000.000
Lợi nhuận trong năm trước	-	4.517.128.837	4.517.128.837
Số dư cuối năm trước	45.000.000.000	4.517.128.837	49.517.128.837
Số dư đầu năm nay	45.000.000.000	4.517.128.837	49.517.128.837
Lợi nhuận trong năm	-	2.954.042.656	2.954.042.656
Trích lập các quỹ	-	(451.712.000)	(451.712.000)
Số dư cuối năm nay	45.000.000.000	7.019.459.493	52.019.459.493

17b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

Tình hình góp vốn điều lệ như sau:

	Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp		Vốn điều lệ đã góp (VND)	Vốn điều lệ còn phải góp (VND)
	VND	Tỷ lệ (%)		
Công ty Cổ phần Công nghệ Sinh học Tân Việt	22.950.000.000	51%	22.950.000.000	-
Tổng công ty Khánh Việt	9.000.000.000	20%	9.000.000.000	-
Các cổ đông khác	13.050.000.000	29%	13.050.000.000	-
Cộng	45.000.000.000	100%	45.000.000.000	-

17c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	45.000.000	45.000.000
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	45.000.000	45.000.000
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	45.000.000	45.000.000

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

17d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm Công ty đã phân phối lợi nhuận năm 2016 theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 số 04/NQ-KHATOCO ngày 20 tháng 7 năm 2017 như sau:

	VND
• Trích quỹ phúc lợi	: 225.856.000
• Trích quỹ khen thưởng Ban điều hành	: 225.856.000

CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHATOCO

Địa chỉ: Thôn Nhĩ Sự, xã Ninh Thân, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH****1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ****1a. Tổng doanh thu**

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng hóa	275.130.000	219.000.000
Doanh thu bán thành phẩm	328.636.968.928	225.819.958.475
Doanh thu khác	8.727.272	8.181.818
Cộng	328.920.826.200	226.047.140.293

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan như sau:

	Năm nay	Năm trước
<i>Công ty cổ phần công nghệ sinh học Tân Việt</i>	-	211.800.000
<i>Bán hàng hóa</i>	-	211.800.000
<i>Công ty cổ phần công nghệ sinh học Tân Việt</i>		
<i>Đồng Tháp</i>	121.940.000	-
<i>Bán hàng hóa</i>	121.940.000	-

2. Các khoản giảm trừ doanh thu

Khoản chiết khấu thương mại cho khách hàng.

3. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của hàng hóa đã bán	255.493.249	205.439.894
Giá vốn của thành phẩm đã bán	267.336.463.469	187.555.438.457
Cộng	267.591.956.718	187.760.878.351

4. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	316.022.542	253.625.000
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	48.327.114	95.374.479
Chiết khấu thanh toán	917.046	917.046
Cộng	365.266.702	349.916.525

5. Chi phí bán hàng

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	5.546.311.005	3.470.377.369
Chi phí vật liệu, bao bì	507.747.290	714.863.015
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	512.482.690	452.200.999
Chi phí khấu hao tài sản cố định	641.037.375	645.171.362
Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.445.323.652	3.783.669.552
Các chi phí khác	6.360.824.683	3.516.265.905
Cộng	16.013.726.695	12.582.548.202

CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHATOCO

Địa chỉ: Thôn Nhĩ Sự, xã Ninh Thân, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**6. Chi phí quản lý doanh nghiệp**

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	3.740.464.015	3.144.882.490
Chi phí vật liệu quản lý	266.877.930	162.476.620
Chi phí đồ dùng văn phòng	859.135.509	635.480.132
Chi phí khấu hao tài sản cố định	10.129.126	15.768.841
Thuế, phí và lệ phí	4.000.000	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	493.757.230	340.574.560
Các chi phí khác	335.317.202	322.970.350
Cộng	5.709.681.012	4.622.152.993

7. Thu nhập khác

	Năm nay	Năm trước
Lãi thanh lý tài sản cố định	195.135.609	-
Tiền bồi thường	17.047.273	20.829.500
Thu nhập khác	6.022.298	5.388.049
Cộng	218.205.180	26.217.549

8. Chi phí khác

	Năm nay	Năm trước
Chi phí tổn thất do bão	81.000.000	-
Tiền đền bù vận chuyển	7.708.210	-
Chi phí khác	5.119.072	1.070.666
Cộng	93.827.282	1.070.666

9. Lãi trên cổ phiếu**9a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu**

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2.954.042.656	4.517.128.837
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	(225.856.000)
Trích thưởng Ban điều hành	-	(225.856.000)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	2.954.042.656	4.065.416.837
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	4.500.000	4.500.000
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	656	903

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm được tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	4.500.000	4.500.000
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	4.500.000	4.500.000

CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHATOCO

Địa chỉ: Thôn Nhĩ Sự, xã Ninh Thân, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

9b. Thông tin khác

Lãi cơ bản trên cổ phiếu cùng kỳ năm trước được tính toán lại do trừ số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi khi xác định lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu theo hướng dẫn của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính. Việc áp dụng quy định mới này làm cho lãi cơ bản trên cổ phiếu cùng kỳ năm trước giảm từ 1.004 VND xuống còn 903 VND.

10. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	257.313.578.793	182.337.818.513
Chi phí nhân công	15.837.833.255	11.249.725.979
Chi phí khấu hao tài sản cố định	3.281.911.910	2.722.164.523
Chi phí dịch vụ mua ngoài	5.059.341.552	5.625.147.482
Chi phí khác	7.444.624.262	3.335.374.954
Cộng	288.937.289.772	205.270.231.451

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Giám đốc). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt chỉ có lương và thưởng với tổng tiền lương thưởng trong năm là 1.339.685.650 VND (cùng kỳ năm trước là 2.159.671.625 VND).

1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Công ty Cổ phần Công nghệ sinh học Tân Việt	Công ty mẹ
Tổng công ty Khánh Việt	Cổ đông sở hữu 20% vốn điều lệ

CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHATOCO

Địa chỉ: Thôn Nhĩ Sự, xã Ninh Thân, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng Công ty Khánh Việt		
Hỗ trợ khen thưởng	3.154.590.000	3.675.282.000
Chuyển lợi nhuận năm 2015, 2016 về Tổng công ty	-	6.539.000.848
Công ty Cổ Phần Công Nghệ Sinh Học Tân Việt		
Nhập mua nguyên vật liệu	1.110.635.450	67.398.792.695
Công ty Cổ Phần Công Nghệ Sinh Học Tân Việt Đồng Tháp		
Xuất bán xe	90.909.091	-
Nhập mua nguyên vật liệu	3.483.374.050	-

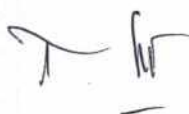
2. Thông tin về bộ phận

Công ty chỉ hoạt động trong một lĩnh vực kinh doanh là sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản và trong một khu vực địa lý là thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

Khánh Hòa, ngày 10 tháng 3 năm 2018


Lê Hoài Lê Thương
Người lập biểu


Võ Thị Quỳnh
Kế toán trưởng



CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

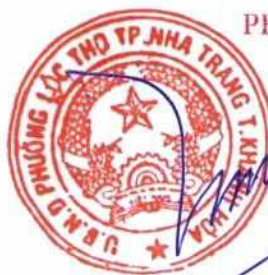
Trần Quang Hải

Giám đốc

Quyển số..... SCT/BS

00003284
Ngày 28-03-2018

PHÓ CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG LỘC THỌ




Lê Minh Thủy